

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5034 /BTP-TCCB

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2023

V/v hướng dẫn xét và đề nghị khen
thưởng tổng kết năm 2023

Kính gửi:

- Trưởng, Phó Trưởng các Cục, Khu vực thi đua;
- Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;
- Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (Nghị định số 91/2017/NĐ-CP), Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07/06/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp, Quyết định số 236/QĐ-BTP ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề đối với các cơ quan tư pháp địa phương năm 2023, các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện phong trào thi đua của ngành Tư pháp và Công văn số 5007/BNV-TĐKT ngày 05/09/2023 của Bộ Nội vụ về việc nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, Bộ Tư pháp hướng dẫn xét, đề nghị khen thưởng tổng kết năm 2023 trong ngành Tư pháp như sau:

A. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ CHỈ TIÊU XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

I. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ, CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG

1. Đối tượng khen thưởng

1.1. Tập thể

Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự; Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự.

1.2. Cá nhân

Lãnh đạo Bộ Tư pháp; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác, làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự (kể cả công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

2. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng các danh hiệu thi đua

Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 11, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Công văn số 5007/BNV-TĐKT ngày 05/9/2023 của Bộ Nội vụ về việc nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng về chỉ tiêu xét tặng các danh hiệu thi đua từ năm 2023, việc suy tôn một số danh hiệu thi đua có sự thay đổi, cụ thể như sau:

2.1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

2.1.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có thời gian hoạt động từ 01 năm (12 tháng) trở lên.

2.1.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân của đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.1.3. Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

a) Tiêu chuẩn

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua do ngành Tư pháp phát động và đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Bộ, ngành Tư pháp học tập;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b) Chỉ tiêu

Trong điều kiện chưa sắp xếp lại tổ chức các Cục, Khu vực thi đua đối với các đơn vị thuộc Bộ, Khu vực thi đua đối với các Cục Thi hành án dân sự và dự kiến thành lập mới khối thi đua đối với các Chi cục Thi hành án dân sự (*dự kiến sẽ thực hiện từ năm 2024*), để đảm bảo thực hiện quy định tại Điều 26 Luật thi đua, khen thưởng năm 2013, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Công văn số 5007/BNV-TĐKT ngày 05/09/2023 của Bộ Nội vụ về nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, theo đó Cục, Khu vực thi đua bình xét, lựa chọn tập thể dẫn đầu Cục, Khu vực thi đua đề nghị Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp, xét đề nghị tặng Cờ Thi đua ngành Tư pháp về chỉ tiêu năm 2023 có sự thay đổi như sau:

- Mỗi Cục thi đua lựa chọn suy tôn đề nghị không quá **01** tập thể;
- Mỗi Khu vực thi đua lựa chọn, suy tôn đề nghị không quá **01** tập thể cho Cục Thi hành án dân sự và không quá **01** tập thể cho Chi cục Thi hành án dân sự.

2.1.4. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

a) Tiêu chuẩn

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

b) Chỉ tiêu

- Mỗi Cụm, Khu vực thi đua suy tôn, đề nghị đối với tập thể đã được suy tôn, đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” để đề nghị Bộ Tư pháp xét, đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

- Bộ Tư pháp xét, lựa chọn những tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất để trình Chính phủ tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, đảm bảo số lượng không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” (*không quá 03 tập thể trên tổng số Cụm, Khu vực thi đua*).

2.2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

2.2.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

*** Lưu ý khi xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:**

Khi xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho cá nhân cần lưu ý áp dụng quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều 12 Thông tư số 05/2018/TT-BTP, cụ thể như sau:

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời

gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận).

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2.2.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu ở mức đạt trở lên, được áp dụng có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị do thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận.

Ngoài cá nhân là Lãnh đạo Bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện, mỗi đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho không quá **15%** (số lẻ từ 0,5 trở lên làm tròn thành 01 cá nhân) trong số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị mình.

2.2.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp”

a) Tiêu chuẩn

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được nghiệm thu ở mức đạt trở lên, được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng đối với Bộ, ngành Tư pháp được Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, công nhận.

b) Thời điểm xét tặng

Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp” là năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

c) Chỉ tiêu

Ngoài cá nhân là Lãnh đạo Bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện, mỗi đơn vị thuộc Bộ lựa chọn, bình xét không quá **01** cá nhân (*riêng Trường Đại học Luật Hà Nội lựa chọn, bình xét không quá 03 cá nhân*); Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong năm công tác có tổng số việc phải thi hành dưới 20.000 việc lựa chọn, bình xét không quá **01** cá nhân, các cục Thi hành án dân sự có tổng số từ 20.000 việc phải thi hành được lựa chọn không quá **02** cá nhân, (*riêng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh lựa chọn, bình xét không quá 03 cá nhân*) tiêu biểu xuất sắc nhất đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

3. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng các hình thức khen thưởng

3.1. Hình thức khen thưởng đối với tập thể

3.1.1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự; các tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn sau: Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

3.1.2. Giấy khen

Giấy khen của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.2. Hình thức khen thưởng đối với cá nhân

3.2.1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn: Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được

công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận.

3.2.2. Giấy khen

Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Lưu ý

4.1. Đối với việc sử dụng sáng kiến làm cơ sở để xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- Một sáng kiến chỉ được sử dụng một lần khi làm tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng;
- Sáng kiến đã sử dụng khi xét danh hiệu thi đua thì không được dùng trong xét hình thức khen thưởng và ngược lại;
- Không dùng một sáng kiến để xét nhiều hình thức khen thưởng.

4.2. Về thẩm quyền đánh giá và tỷ lệ công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối và đối với tập thể, cá nhân

4.2.1. Đối với tập thể

- Việc đánh giá mức độ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương được Bộ Tư pháp thực hiện trên cơ sở kết quả về chấm điểm, đánh giá xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự với tỷ lệ theo Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Việc đánh giá mức độ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với các tập thể nhỏ thuộc đơn vị thuộc Bộ do Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ thực hiện với tỷ lệ theo Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Việc đánh giá mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể nhỏ thuộc Cục Thi hành án dân sự và các Chi cục Thi hành án dân sự được Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự đánh giá trên cơ sở kết quả chấm điểm, đánh giá xếp hạng Cục Thi hành án dân sự và Chi cục Thi hành án dân sự với tỷ lệ theo Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

4.2.2. Đối với cá nhân

- Việc đánh giá mức độ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với Thủ trưởng (người đứng đầu) các đơn vị thuộc Bộ và cấp phó (của người đứng đầu) là viên chức do Bộ trưởng thực hiện trên cơ sở đề xuất của Vụ Tổ chức cán bộ theo tỷ lệ tại Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Việc đánh giá mức độ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cấp phó của người đứng đầu là công chức, lãnh đạo cấp phòng và công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị thuộc Bộ do thủ trưởng (người đứng đầu) đơn vị đó thực hiện trên cơ sở đề xuất của Vụ Tổ chức cán bộ theo tỷ lệ quy định tại Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

II. ĐỐI VỚI SỞ TƯ PHÁP VÀ CƠ QUAN THI HÀNH ÁN QUÂN ĐỘI

1. Đối với Sở Tư pháp

1.1. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

1.1.1. Tiêu chuẩn

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu Khu vực thi đua trong phong trào thi đua theo chuyên đề “*Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” ban hành theo Quyết định số 236/QĐ-BTP ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Có nhân tố mới, mô hình mới, cách làm hay trong phong trào thi đua;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

1.1.2. Chỉ tiêu

Trong điều kiện chưa sắp xếp lại tổ chức các Khu vực thi đua đối với Sở Tư pháp các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương, để đảm bảo thực hiện quy định tại Điều 26 Luật thi đua, khen thưởng năm 2013, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và công văn số 5007/BNV-TĐKT ngày 05/09/2023 của Bộ Nội vụ về nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng. Theo đó Khu vực thi đua bình xét, lựa chọn tập thể dẫn đầu Khu vực thi đua để đề nghị Hội đồng Thi

đua – Khen thưởng ngành Tư pháp, xét đề nghị tặng Cờ Thi đua ngành Tư pháp về chỉ tiêu năm 2023 mỗi Khu vực thi đua các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn suy tôn đề nghị cho không quá **01** Sở Tư pháp.

1.2. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

1.2.1. Đối với tập thể

a) Tiêu chuẩn

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể Sở Tư pháp và các tập thể nhỏ thuộc Sở Tư pháp có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề: *“Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* ban hành theo Quyết định số 236/QĐ-BTP ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các chỉ tiêu thi đua được giao trong năm (đối với tập thể Sở Tư pháp phải được Bộ Tư pháp xếp hạng Xuất sắc; đối với tập thể nhỏ thuộc Sở Tư pháp phải đạt điểm tuyệt đối về lĩnh vực chuyên môn được giao tham mưu quản lý);

- Tổ chức tốt phong trào thi đua;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các tệ nạn xã hội khác; đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

b) Chỉ tiêu

Mỗi Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn, bình xét không quá **01** tập thể đạt tiêu chuẩn đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

1.2.2. Đối với cá nhân

a) Tiêu chuẩn

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là công chức, viên chức và người lao động đang công tác, làm việc tại các đơn vị thuộc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề : *“Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* ban hành theo Quyết định số 236/QĐ-BTP ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;

- Hưởng ứng, tham gia tích cực, hiệu quả phong trào thi đua;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

b) Chỉ tiêu

Mỗi Sở Tư pháp lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá **02** cá nhân đạt tiêu chuẩn đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

1.3. Lưu ý

Khi đề nghị khen thưởng phải đảm bảo cân đối tỷ lệ giữa cá nhân là Lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động của đơn vị; không đề nghị khen thưởng đồng thời cho cả tập thể và người đứng đầu tập thể đó.

2. Đối với Cơ quan Thi hành án quân đội

2.1. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” đối với tập thể

2.1.1. Tiêu chuẩn

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Phòng Thi hành án Quân khu và tương đương; tập thể nhỏ thuộc Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng đạt thành tích xuất sắc trong công tác thi hành án dân sự theo quy định tại Thông tư liên tịch số 141/2010/TTLT/BQP-BTP ngày 19/10/2010 giữa Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về thi hành án dân sự trong quân đội, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các chỉ tiêu thi đua được giao trong năm;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các tệ nạn xã hội khác; đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2.1.2. Chỉ tiêu

Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá **03** tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất đủ tiêu chuẩn có xác nhận theo cấp quản lý của Bộ Quốc phòng để đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

2.2. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” đối với cá nhân

2.2.1. Tiêu chuẩn

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là cán bộ, công nhân viên quốc phòng được tuyển dụng theo quy định của Bộ Quốc phòng đang công tác, làm việc tại Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Phòng Thi hành án Quân khu và tương đương, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2.2.2. Chỉ tiêu

Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá 01 cá nhân đủ tiêu chuẩn có xác nhận theo cấp quản lý của Bộ Quốc phòng đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

2.3. Lưu ý

- Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân thuộc Cơ quan Thi hành án quân đội đều phải có Công văn của Bộ Quốc phòng gửi Bộ Tư pháp.

- Đảm bảo cân đối tỷ lệ giữa cá nhân là Lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động của đơn vị; Không đề nghị khen thưởng đồng thời cho cả tập thể và người đứng đầu tập thể đó.

B. THẨM QUYỀN, HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

I. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện theo quy định tại Điều 24, Điều 25 Thông tư số 05/2018/TT-BTP.

II. HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Thủ tục, hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ của các đơn vị đề nghị suy tôn tại Cụm, Khu vực thi đua

Thủ tục, hồ sơ đề nghị suy tôn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Cụm, Khu vực thi đua. Thời hạn gửi hồ sơ của các đơn vị gửi về Cụm, Khu vực thi đua sẽ do Trưởng các Cụm, Khu vực thi đua hướng dẫn thực hiện chậm nhất là 07 ngày trước ngày tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Cụm, Khu vực thi đua để tổng hợp, theo dõi bình xét, suy tôn.

2. Hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền xét, đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

2.1. Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”, “Cờ thi đua của Chính phủ”

2.1.1. Hồ sơ

Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp” thực hiện theo quy định tại các Điều 26, Điều 27 Thông tư số 05/2018/TT-BTP.

2.1.2. Thời hạn nộp hồ sơ

Các Cụm, Khu vực thi đua hoàn thiện, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp” của các đơn vị thuộc Cụm, Khu vực thi đua về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp chậm nhất sau 05 ngày kể từ ngày kết thúc Hội nghị tổng kết thi đua của Cụm, Khu vực thi đua.

2.2. Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác

2.2.1. Đối với các đơn vị thuộc Bộ có tư cách pháp nhân

- Trên cơ sở thành tích của các tập thể, cá nhân đạt được trong năm 2023, tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho tập thể, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho cá nhân theo quy định, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị xét, tham mưu lập hồ sơ *(Theo quy định tại Thông tư 05/2018/TT-BTP)*:

+ Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho đơn vị, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho đơn vị và các tập thể nhỏ thuộc đơn vị, tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho đơn vị và các tập thể, cá nhân của đơn vị, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho thủ trưởng đơn vị;

+ Thực hiện thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động tiên tiến” và Giấy khen cho cá nhân, các tập thể nhỏ thuộc đơn vị mình theo quy định; tổng hợp và gửi kết quả về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp để tổng hợp, theo dõi.

- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trước ngày **05/12/2023**.

2.2.2. Đối với các đơn vị thuộc Bộ không có tư cách pháp nhân

- Trên cơ sở thành tích của các tập thể, cá nhân đạt được trong năm 2023, tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho tập thể, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho cá nhân theo quy định, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị xét, tham mưu lập hồ sơ *(theo quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-BTP)*:

+ Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho đơn vị, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho đơn vị và các tập thể nhỏ thuộc đơn vị, tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho đơn vị và các tập thể, cá nhân của đơn vị, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho thủ trưởng đơn vị; Phê duyệt danh sách tặng các danh hiệu

“Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và “Tập thể Lao động tiên tiến” cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị.

+ Ký quyết định thừa lệnh Bộ trưởng tặng các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và “Tập thể Lao động tiên tiến” cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị theo danh sách đã được phê duyệt.

- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trước ngày **05/12/2023**.

2.2.3. Đối với Sở Tư pháp

Hồ sơ và thời hạn trình hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” theo chuyên đề : “*Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” ban hành theo Quyết định số 236/QĐ-BTP ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho tập thể và cá nhân của Sở Tư pháp được thực hiện theo quy định tại Thông tư 05/2018/TT-BTP gửi về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp trước ngày **20/11/2023**.

2.2.4. Đối với các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương và Cơ quan Thi hành án quân đội

Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tập thể, cá nhân các cơ quan thi hành án dân sự địa phương và Cơ quan Thi hành án quân đội về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp trước ngày **20/11/2023**.

3. Hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự

3.1. Thủ tục, hồ sơ

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 05/2018/TT-BTP.

3.2. Thời hạn nộp hồ sơ

Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định, đảm bảo phù hợp với tiến trình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo quy định.

4. Một số lưu ý

4.1. Về xét, đề nghị khen thưởng

- Trong quá trình xét, đề nghị khen thưởng, đối với các tập thể, cá nhân, các đơn vị thực hiện theo đúng hướng dẫn tại khoản 5 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ, theo đó: *“Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ”*.

- Kết quả đánh giá công chức, viên chức, người lao động trong các mốc thời gian tương ứng là căn cứ quan trọng để xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

4.2. Về hồ sơ

- Đối với các đơn vị và tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Sở Tư pháp khi xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải có quyết định hoặc thông báo bằng văn bản về kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Đối với cá nhân đề nghị khen thưởng phải có thông báo bằng văn bản về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của cấp có thẩm quyền.

Ngoài bộ hồ sơ gửi theo đường công văn, cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng phải đồng thời gửi kèm file điện tử của hồ sơ trình (ở định dạng .doc đối với Tờ trình, danh sách của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, ở định dạng .pdf đối với các hồ sơ khác có liên quan) đến hộp thư điện tử (thiduahkhenhuong@moj.gov.vn) để tổ chức thực hiện.

- **Về các trường hợp chậm nộp hồ sơ:** Tất cả các trường hợp hồ sơ nộp chậm quá thời hạn nêu trên Hội đồng thi đua - Khen thưởng sẽ không tiếp nhận, xem xét, đề nghị khen thưởng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện văn bản này, kịp thời hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc của các đơn vị trong quá trình thực hiện.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý, đồng thời đôn đốc việc triển khai thực hiện, đảm bảo quy trình, thời gian, gửi kết quả về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

3. Trưởng các Cục, Khu vực thi đua có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị thuộc Cục, Khu vực thi đua tổ chức thực hiện, gửi hồ sơ đề nghị, suy tôn về Cục, Khu vực theo đúng thời gian quy định, đồng thời tổ chức tốt Hội nghị tổng

kết công tác thi đua, khen thưởng của Cụm, Khu vực theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Cụm, Khu vực thi đua ngành Tư pháp.

4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, có trách nhiệm quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tư pháp qua các chuyên viên phụ trách các Cụm, Khu vực thi đua để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Vụ trưởng (để báo cáo);
- Các thành viên HĐTĐKT Ngành (để biết);
- Công TTĐT của Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Tố Nga